TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2017/HSST
Ngày: 14/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Duy Hải;

2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Bá Trung, Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 9 năm 2017; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2017/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Sơn T, sinh năm 1980 tại tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ-me; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông: Sơn H (chết) và bà Liêu Thị S, sinh năm 1950; bị cáo có 05 anh chị em, người lớn nhất sinh năm 1975, người nhỏ nhất sinh năm 1993; có vợ tên Thạch Thị T, sinh năm 1979; có 02 người con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2017 cho đến nay; có mặt.

2. Mai Hồng Tr, sinh năm 1988 tại tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ-me; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Mai H (chết) và bà Thạch Thị S, sinh năm 1952; bị cáo có 04 anh em, người lớn nhất sinh năm 1977, người nhỏ nhất sinh năm 1990; có vợ tên Thạch Thị P, sinh năm 1989; có 03 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 cho đến nay; có mặt.

3. Kim Th, sinh năm 1986 tại tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân T, xã Tân H, huyện Vĩnh C, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ-me; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Kim K, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị M, sinh năm 1954; bị cáo có 07 anh chị em,

người lớn nhất sinh năm 1980, người nhỏ nhất sinh năm 1999; có vợ tên Kim Thị H, sinh năm 1986; có 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 cho đến nay; có mặt.

4. Liêu Sà P (tên gọi khác: D), sinh năm 1979 tại tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ-me; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Liêu Von T, sinh năm 1957 và bà Trần Thị T, sinh năm 1961; bị cáo có 05 anh chị em, người lớn nhất là bị cáo, người nhỏ nhất sinh năm 1994; có vợ tên Thạch Thị Sà V (P), sinh năm 1979; có 02 người con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 cho đến nay; có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn Lục S; địa chỉ: Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chen Han C, sinh năm 1955; Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nhĩn Ngọc L, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 12/4/2017); xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Thạch Thị T, sinh năm 1979; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bà Kim Thị H, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân T, xã Tân H, huyện Vĩnh C, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sơn T, Mai Hồng Tr, Kim Th và Liêu Sà P là bạn bè quen biết nhau. T, Tr và P cùng làm công nhân của Công ty TNHH Lục S (sau đây gọi tắt là Công ty Lục S), địa chỉ: Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Thêm làm công nhân của Công ty Phú N, địa chỉ: Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương (Công ty Phú N cách Công ty Lục S khoảng 30 mét). Quá trình làm việc tại Công ty Lục S, T nhìn thấy đoạn dây điện nguồn tại khu xưởng cưa của Công ty Lục S không hoạt động nên nảy sinh ý định lấy trộm dây điện này bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, khoảng 19 giờ ngày 12/4/2017 T rủ Tr, P và Th cùng tham gia việc trộm cắp dây điện thì Tr, P và Th đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/4/2017, Th đi bộ từ Công ty Phú N sang khu xưởng cưa của Công ty Lục S để gặp T, Tr và P. Tại đây, P đứng cảnh giới ở cửa ra vào nhà xưởng còn Th cầm theo búa và một miếng kim loại (lấy ra từ một phần lưỡi dao có trong máy lạng gỗ) do T chuẩn bị trước rồi leo lên máng dây điện của khu vực xưởng cưa, Th dùng miếng kim loại đặt lên đoạn dây điện rồi dùng búa đập vào miếng kim loại làm đứt một đoạn dây điện dài 28,2 mét; Th ném đoạn dây điện cùng miếng kim loại và cây búa xuống đất. Sau đó, T và Tr tiếp tục chặt đoạn dây điện do Th ném xuống thành 04 đoạn ngắn và cuộn tròn lại. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 83P1-976.55 đi ra khỏi cổng Công ty Lục S và chạy đến tường rào phía sau của Công ty Lục S còn Tr và Th đưa 04 cuộn dây điện ra phía ngoài tường rào. Sau đó Tr và P quay vào nơi làm việc còn Th đi bộ về công ty Phú N lấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 83P1-928.11 chạy đến phía sau tường rào của Công ty Lục S nơi T đang đứng chờ. T và Th lấy 04 cuộn dây điện bỏ vào 02 bao nylon (mỗi bao 02 cuộn) rồi chất bao dây điện lên 02 xe mô tô (mỗi xe 01 bao) và chở đi tìm nơi tiêu thụ. Khi T và Th điều khiển xe mô tô chở 02 bao dây điện chạy đi được khoảng 300 mét thì bị ông Nguyễn Thành T và ông Nguyễn Minh Th là thành viên Câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt giữ T giao cho Công an phường K, còn Th thì điều khiển xe chạy trốn. Công an phường K tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và tạm giữ vật chứng gồm:

- 01 (Một) đoạn dây điện dài 6,8m, có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ.

- 01 (Một) đoạn dây điện dài 6,7m, có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ.

- 01 (Một) đoạn dây điện dài 8,3m, có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ.

- 01 (Một) đoạn dây điện dài 6,4m, có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300 mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ.

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 83P1-976.55.

- 03 (Ba) bao ny lon.

Trên cơ sở lời khai của T, Công an phường K, thị xã T tiến hành mời Tr, Th và P về trụ sở làm việc và thu giữ:

- 01 (Một) cái búa có cán bằng kim loại dài 33cm, đầu búa hình trụ tròn bằng kim loại dài 10cm và 01 (một) miếng kim loại có kích thước 15x13cm, có một cạnh hình vạc nêm của Mai Hồng Tr.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Mastel màu trắng, mặt sau bị nứt của Sơn T.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu SamSung T1, có mặt sau màu vàng cát và 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 83P1 – 928.11 của Kim Th.

Công an phường K, thị xã T lập hồ sơ chuyển cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, Bình Dương thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá số 76/KLTS–TTHS ngày 19/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã T xác định: 28,2m dây điện có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ đã qua sử dụng tại thời điểm chiếm đoạt có trị giá 9.475.200 đồng

(*Chín triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm đồng*). Ngày 10/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 98 trả lại 28,2m dây điện có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ cho Công ty TNHH Lục S.

Xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 83P1-976.55 do Sơn T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 12/4/2017, Thi sử dụng xe này làm phương tiện chở dây điện chiếm đoạt của Công ty TNHH Lục S để đi tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện và thu giữ.

Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 83P1 – 928.11 do Kim Th đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 12/4/2017, Th sử dụng xe này làm phương tiện chở dây điện chiếm đoạt của Công ty TNHH Lục S để đi tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện. Ngày 13/4/2017 Công an phường K, thị xã T đã tiến hành thu giữ xe này.

Cáo trạng số 103/QĐ-KSĐT ngày 07/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Sơn T, Mai Hồng Tr, Kim Th và Liêu Sà P phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Sơn T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù;

+ Xử phạt bị cáo Mai Hồng Tr từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

+ Xử phạt bị cáo Kim Th từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

+ Xử phạt bị cáo Liêu Sà P từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù .

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 03 (ba) bao ny lon; 01 (một) cái búa có cán bằng kim loại dài 33cm, đầu búa hình trụ tròn bằng kim loại dài 10cm và 01 (một) miếng kim loại có kích thước 15x13cm, có một cạnh hình vạc nêm đã thu giữ của Mai Hồng Tr.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 83P1-976.55 do Sơn T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Đây là tài sản chung của bị cáo Sơn T và bà Thạch Thị T tạo lập trong thời kỳ hôn nhân. Khi bị cáo sử dụng xe làm phương tiện để phạm tội thì bà T không biết. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 83P1-976.55 để phát mãi sung quỹ Nhà nước ½ giá trị xe; ½ giá trị xe còn lại thì trả cho bà Thạch Thị T.

+ Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 83P1–928.11 do Kim Th đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Đây là tài sản chung của bị cáo và bà Kim Thị H tạo lập trong thời kỳ hôn nhân. Khi bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội thì bà H không biết. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu xe mô tô Yamaha Sirius biển số 83P1-928.11 để phát mãi sung quỹ Nhà nước ½ giá trị xe; ½ giá trị xe còn lại thì trả cho bà Kim Thị H.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mastel màu trắng, mặt sau bị nứt của bị cáo Sơn T và 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung T1, có mặt sau màu vàng cát của bị cáo Kim Th.

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thống nhất với nội dung Cáo trạng số 103/QĐ-KSĐT ngày 07/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên.

Quá trình điều tra người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Lục S trình bày: Các bị cáo Sơn T, Mai Hồng Tr và Liêu Sà P là công nhân của Công ty TNHH Lục S. Ngày 12/4/2017 các bị cáo đã cắt 28,2m dây điện có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ có trị giá 9.475.200 đồng của Công ty Lục S. Ngày 10/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 98 trả lại 28,2m dây điện có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ cho Công ty TNHH Lục S. Ban đầu Công ty Lục S yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng nhưng ngày 13/9/2017 Tòa án nhận được đơn của đại diện Công ty Lục S xin rút yêu cầu bồi thường đối với số tiền 15.000.000 đồng nêu trên.

Quá trình điều tra những người làm chứng trình bày: Ông Nguyễn Minh Th và ông Nguyễn Thành T là thành viên Câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/4/2017 ông Th, ông T cùng với Công an phường K tiến hành tuần tra trên địa bàn phường K. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực bãi đất trống phía sau Công ty TNHH Lục S thì phát hiện 02 đối tượng điều khiển 02 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo và Sirius đang vận chuyển 02 bao tải màu trắng và 01 bao tải màu xanh, thấy dấu hiệu nghi vấn ông T và ông Th yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì đối tượng điều khiển xe Sirius vứt bao tải trên xe xuống rồi tăng tốc bỏ chạy còn đối tượng điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo thì dừng xe để kiểm tra. Sơn T khai mới cắt trộm dây điện của Công ty Lục S. Vì vậy, ông T và ông Th bắt giữ Sơn T giao cho Công an phường K để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo trình bày: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội. Đề nghị, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về nhà lao động nuôi con và phụng dưỡng cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã T, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với các bị cáo là đúng thẩm quyền. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và nguyên đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Vào ngày 12/4/2017 các bị cáo Sơn T, Mai Hồng Tr, Kim Th và Liêu Sà P đã lén lút chiếm đoạt của Công ty TNHH Lục S; địa chỉ: Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương 28,2m dây điện có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ đã qua sử dụng, giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 9.475.200 đồng. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự thì "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*".

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, vì mục đích tư lợi, thái độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Sơn T thực hiện tội phạm với vai trò đề xuất và thực hành tích cực, các bị cáo Mai Hồng Tr và Kim Th thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm thực hành tích cực, bị cáo Liêu Sà P thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giúp sức. Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 103/QĐ-KSĐT ngày 07/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho nguyên đơn dân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm h và p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo có nhân thân tốt; là người dân tộc ít người, trình độ học vấn và nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần giảm một phần hình phạt để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

- Đối với 03 (ba) bao ny lon; 01 (một) cái búa có cán bằng kim loại dài 33cm, đầu búa hình trụ tròn bằng kim loại dài 10cm và 01 (một) miếng kim loại có kích thước 15x13cm, có một cạnh hình vạc nêm của Mai Hồng Tr là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 83P1-976.55 do Sơn T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Đây là tài sản chung của bị cáo T và bà Thạch Thị T tạo lập trong thời kỳ hôn nhân. Khi bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội thì bà T không biết. Do đó, cần tịch thu xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 83P1-976.55 để phát mãi sung quỹ Nhà nước ½ giá trị xe; ½ giá trị xe còn lại thì trả cho bà Thạch Thị T.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 83P1 – 928.11 do Kim Th đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Đây là tài sản chung của bị cáo Th và bà Kim Thị H tạo lập trong thời kỳ hôn nhân. Khi bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội thì bà H không biết. Do đó, cần tịch thu xe mô tô Yamaha Sirius biển số 83P1-928.11 để phát mãi sung quỹ Nhà nước ½ giá trị xe; ½ giá trị xe còn lại thì trả cho bà Kim Thị H.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Mastel màu trắng của bị cáo Sơn T và 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung T1 của bị cáo Kim Th là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 28,2m dây điện có vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trên vỏ bọc có dòng chữ 300mm^2 – 6610 TCVN, đường kính 03cm, bên trong có 62 lõi đồng nhỏ đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 98 ngày 10/7/2017 trả lại cho Công ty TNHH Lục S là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về kiến nghị: Hội đồng xét xử thấy không có văn bản hành chính hoặc hành vi hành chính nào của cơ quan nhà nước vi phạm nên không kiến nghị.

[9] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[10] Về chi phí tố tụng: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Sơn T, Mai Hồng Tr, Kim Th và Liêu Sà P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Sơn T 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2017;

- Xử phạt bị cáo Mai Hồng Tr 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2017;

- Xử phạt bị cáo Kim Th 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2017;

- Xử phạt bị cáo Liêu Sà P 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2017.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) bao ny lon màu xanh; 02 (hai) bao ny lon màu trắng; 01 (một) cái búa cán bằng kim loại và 01 (một) miếng kim loại kích thước 15x13cm, có hình vạc nêm.

- Tịch thu để phát mãi 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 83P1-976.55; số máy 1DB1212900, số khung 10DY212884, sung quỹ Nhà nước ½ giá trị xe và trả lại cho bà Thạch Thị T ½ giá trị xe.

- Tịch thu để phát mãi 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 83P1-928.11, số khung 5C6K0DY078549, số máy 5C6KD78565, sung quỹ Nhà nước ½ giá trị xe và trả lại cho bà Kim Thị H ½ giá trị xe.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Mastel màu trắng, mặt sau bị nứt, Số Imei: 863900025013605 (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) của bị cáo Sơn T.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung T1, Imei 353120/08/808700/01 của bị cáo Kim Th.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T)

5. Về chi phí tố tụng: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử: Các bị cáo Sơn T, Mai Hồng Tr, Kim Th và Liêu Sà P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

6.1. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6.2. Nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng (09);
- Lưu: HS, VT.

Bùi Thị Hiền